

HISTORY LESSON ON MAINTAINING THE LEADERSHIP ROLE OF THE NGHE TINH SOVIET PARTY

Le Thi Thu Huong

TNU – University of Education

ARTICLE INFO		ABSTRACT
Received:	01/6/2021	The 1930-1931 revolutionary movement, culminating in the Nghe-Tinh Soviet Union, had important historical significance in the struggle for national and class liberation in our country, leaving important lessons and experiences, including lessons on maintaining the leadership role of the Party in the revolutionary struggle. Studying lessons on maintaining the leadership role of the Party in the Nghe Tinh Soviet, the author uses historical methods and logical methods, methods of analysis, synthesis and comparison to study the following contents: an overview of the Nghe - Tinh Soviet; experience in maintaining the leadership role of the Party in the Nghe Tinh Soviet; Looking back at the issue of maintaining the Party's leadership role in the Nghe-Tinh Soviet Union, after nearly a century. The research results show that the lessons on maintaining the leadership role of the Party from the Nghe-Tinh Soviets in history are still of great value in the current national context.
Revised:	17/6/2021	
Published:	18/6/2021	
KEYWORDS		
Soviet		
Nghe Tinh		
History lessons		
Maintain		
The leadership role of the Party		

BÀI HỌC LỊCH SỬ VỀ GIỮ VỮNG VAI TRÒ LÃNH ĐẠO CỦA ĐẢNG TRONG XÔ VIẾT NGHỆ - TỈNH

Lê Thị Thu Hương

Trường Đại học Sư phạm – ĐH Thái Nguyên

THÔNG TIN BÀI BÁO		TÓM TẮT
Ngày nhận bài:	01/6/2021	Phong trào cách mạng 1930 – 1931 mà đỉnh cao là Xô viết Nghệ - Tĩnh có ý nghĩa lịch sử quan trọng trong cuộc đấu tranh giải phóng dân tộc và giải phóng giai cấp ở nước ta, đã để lại những bài học lịch sử quan trọng, trong đó có bài học về giữ vững vai trò lãnh đạo của Đảng trong đấu tranh cách mạng. Nghiên cứu bài học về giữ vững vai trò lãnh đạo của Đảng trong Xô viết Nghệ Tĩnh, tác giả sử dụng phương pháp lịch sử và phương pháp logic, phương pháp phân tích, tổng hợp, so sánh để nghiên cứu những nội dung: Giới thiệu khái quát về Xô viết Nghệ - Tĩnh; kinh nghiệm giữ vững vai trò lãnh đạo của Đảng trong Xô viết Nghệ Tĩnh; nhìn lại vấn đề giữ vững vai trò lãnh đạo của Đảng trong Xô viết Nghệ - Tĩnh, sau gần một thế kỷ. Kết quả nghiên cứu cho thấy, những bài học về việc giữ vững vai trò lãnh đạo của Đảng từ Xô viết Nghệ - Tĩnh trong lịch sử vẫn còn có giá trị to lớn trong bối cảnh đất nước hiện nay.
Ngày hoàn thiện:	17/6/2021	
Ngày đăng:	18/6/2021	
TỪ KHÓA		
Xô viết		
Nghệ Tĩnh		
Bài học lịch sử		
Giữ vững		
Vai trò lãnh đạo của Đảng		

DOI: <https://doi.org/10.34238/tnu-jst.4567>

Email: huongbinhtn69@gmail.com

<http://jst.tnu.edu.vn>

317

Email: jst@tnu.edu.vn

1. Giới thiệu

Năm 1930, dưới sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam, phong trào cách mạng 1930 - 1931 đã diễn ra trên 25 tỉnh, thành trong cả nước, đặc biệt mạnh mẽ từ ngày Quốc tế lao động 1/5/1930, trong đó, Nghệ - Tĩnh là nơi phát triển mạnh mẽ nhất, đỉnh cao là Xô viết Nghệ - Tĩnh, có ý nghĩa lịch sử quan trọng trong cuộc đấu tranh giải phóng dân tộc và giải phóng giai cấp ở nước ta. Từ phong trào này, dưới sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản, lần đầu tiên công nhân và nông dân liên minh với nhau trong cuộc đấu tranh; chính quyền cách mạng ở một số vùng nông thôn đã ra đời. Hồ Chí Minh đã viết về ý nghĩa lịch sử to lớn của phong trào cách mạng 1930 - 1931: “Tuy đế quốc Pháp đã dập tắt phong trào đó trong một biển máu nhưng Xô viết Nghệ - Tĩnh đã chứng tỏ tinh thần oanh liệt và năng lực cách mạng của nhân dân lao động Việt Nam. Phong trào tuy thất bại, nhưng nó rèn luyện lực lượng cho cuộc Cách mạng Tháng Tám thắng lợi sau này”. Quốc tế Cộng sản đã nhiệt liệt biểu dương và đánh giá cao phong trào. Báo Vô sản Pháp số ra tháng 10/1931 đã đánh giá: “Cuộc vận động này là một bước lớn trong cuộc phản đế và điền thổ, có ảnh hưởng to lớn trong lịch sử giải phóng Đông Dương”.

Phong trào là cuộc diễn tập đầu tiên của cách mạng Việt Nam dưới sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam, không chỉ đặt ra vấn đề liên minh công nông, vấn đề ruộng đất và dân cày, mà còn khẳng định vai trò lãnh đạo của Đảng, vấn đề đấu tranh chính trị kết hợp với đấu tranh vũ trang, từng bước tạo thế và lực để dân tộc ta đi tới thắng lợi của Cách mạng Tháng Tám năm 1945. Thực tế phong trào đã khẳng định quyền lãnh đạo và năng lực lãnh đạo cách mạng của giai cấp công nhân thông qua chính đảng tiên phong của mình, đoàn kết với các tầng lớp nhân dân yêu nước có đủ khả năng đánh đổ nền thống trị của đế quốc, phong kiến tay sai, giải phóng dân tộc, đem lại tự do hạnh phúc cho nhân dân. Đảng ta thông qua đường lối, chủ trương, khẩu hiệu đấu tranh đúng đắn, đáp ứng được nguyện vọng của đông đảo các tầng lớp nhân dân...

Tác giả Trần Huy Liệu [1] đã nêu ra những bài học kinh nghiệm của Xô viết Nghệ Tĩnh, trong đó có chỉ ra sự cần thiết giữ vững vai trò lãnh đạo của Đảng. Tác giả Trung Chính thì cung cấp những minh chứng về sự chỉ đạo của Đảng ta với phong trào đấu tranh 1930 - 1931 và Xô Viết Nghệ Tĩnh [2]. Tuy thành lập chính quyền Xô viết không phải là chủ trương của Đảng, song phong trào từ khi bắt đầu và qua từng bước phát triển đều có sự lãnh đạo của Đảng, phong trào là thực tiễn để kiểm tra sự đúng đắn đường lối của Đảng và cũng là cơ sở để phát triển và làm phong phú thêm đường lối [3]. Trong nghiên cứu của tỉnh ủy Nghệ An có chỉ ra sự cần thiết giữ vững vai trò lãnh đạo của Đảng và đã phân tích sự lãnh đạo đó trong quá trình đấu tranh cách mạng [4]. Trong một nghiên cứu khác, tác giả Nguyễn Duy Quý khi nhắc đến nhân tố quyết định mọi thắng lợi của cách mạng sau 70 năm, cũng đã tiếp tục nêu ra bài học kinh nghiệm về việc phải tăng cường vai trò lãnh đạo của Đảng, coi xây dựng Đảng là nhiệm vụ then chốt [5]. Bên cạnh đó, vai trò tiên phong của Đảng trong lãnh đạo cuộc đấu tranh thử sức với chế độ thống trị của thực dân Pháp ngay khi mới ra đời và trong Xô viết Nghệ Tĩnh cũng đã được nhấn mạnh trong nghiên cứu của tác giả Bùi Đình Thanh [6]. Nghị quyết Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng Cộng sản Việt Nam (2021) tiếp tục đặt ra những nhiệm vụ rất cụ thể cho việc xây dựng Đảng nhằm nâng cao vai trò lãnh đạo của Đảng trong bối cảnh hiện nay [7]... Như vậy, các bài nghiên cứu từ trước đến giờ hầu như đều nhằm nêu lên bài học kinh nghiệm trong phong trào Xô viết Nghệ Tĩnh là cần thiết có sự lãnh đạo của Đảng, khẳng định vai trò lãnh đạo của Đảng, đồng thời đưa ra những minh chứng cho sự lãnh đạo đó trong thực tiễn đấu tranh. Tuy nhiên các tài liệu chưa phân tích sâu những bài học cụ thể về việc Đảng đã làm thế nào để đảm bảo vai trò lãnh đạo của mình trong thực tiễn đấu tranh cách mạng và chưa chỉ ra mối liên hệ của bài học đó trong thực tiễn hiện nay. Bài viết này muốn đi sâu phân tích bài học đó thông qua phong trào Xô viết Nghệ Tĩnh, từ những việc cần thiết phải đề ra chủ trương đường lối phù hợp đến khả năng đề ra các biện pháp tự nâng cao sức mạnh của Đảng về mọi mặt; khả năng tập hợp, lãnh đạo, giữ vững lòng tin của quần chúng đối với Đảng; từ đó liên hệ với thực tiễn hiện nay để thấy bài học đó vẫn thực sự cần thiết và đã được xác định trong nghị quyết mới nhất của Đảng Cộng sản Việt Nam.

Nghiên cứu này chủ yếu sử dụng phương pháp phân tích định tính bao gồm phương pháp lịch sử và phương pháp logic nhằm giới thiệu khái quát về phong trào Xô viết Nghệ Tĩnh; kinh nghiệm giữ vững vai trò lãnh đạo của Đảng trong Xô viết Nghệ Tĩnh; đồng thời, giúp nhìn lại vấn đề giữ vững vai trò lãnh đạo của Đảng trong Xô viết Nghệ Tĩnh sau gần một thế kỷ.

3. Nội dung

3.1. Đảng giữ vững vai trò lãnh đạo của mình trong Xô viết Nghệ Tĩnh

3.1.1. Giữ vững vai trò lãnh đạo của Đảng trong đấu tranh cách mạng thông qua việc đề ra chủ trương đường lối, khẩu hiệu đấu tranh đúng đắn, kịp thời, phù hợp thực tiễn, đáp ứng được nguyện vọng của đông đảo các tầng lớp nhân dân

Thực tiễn cách mạng Việt Nam cho thấy, chỉ từ khi có sự lãnh đạo của Đảng và giai cấp công nhân, phong trào yêu nước Việt Nam mới có sự biến đổi về chất và mang những đặc trưng của hình thái vận động cách mạng mới đánh dấu sự chuyển biến căn bản từ tính chất đấu tranh tự phát sang tính chất đấu tranh tự giác. Ngay từ khi ra đời, Đảng đã vận dụng chủ nghĩa Mác Lênin một cách sáng tạo vào điều kiện cách mạng Việt Nam, thực hiện hai nhiệm vụ chống đế quốc và chống phong kiến, thực hiện “độc lập dân tộc” và “người cày có ruộng”, rồi tiến lên làm cách mạng xã hội chủ nghĩa bỏ qua giai đoạn phát triển tư bản chủ nghĩa.

Trong phong trào cách mạng 1930 – 1931, nét nổi bật là giai cấp công nhân, giai cấp cách mạng mới đã đứng ở hàng đầu của phong trào cách mạng và xiết chặt tay giai cấp nông dân:

*“Kìa Bến Thủy đứng đầu dậy trước
Nọ Thanh Chương tiếp bước đứng lên...”*

Trong phong trào công – nông 1930 - 1931 mà đỉnh cao là Xô viết Nghệ - Tĩnh, Đảng ta ngay từ đầu đã giúp nhân dân cảm nhận được những lợi ích cơ bản và cấp bách của mình thông qua các chủ trương, khẩu hiệu đúng đắn là giành độc lập thoát khỏi ách nô lệ, giành ruộng đất, nhà máy về tay công - nông, thực hiện những quyền dân sinh, dân chủ cơ bản đầu tiên...; từ đó khơi dậy và thúc đẩy động lực cách mạng trong quần chúng.

Trong giai đoạn từ 1/5/1930 – 30/8/1930, dưới sự lãnh đạo của các cấp bộ Đảng ở hai tỉnh, phong trào cách mạng đã đề ra được những mục tiêu đấu tranh cụ thể, sát hợp, đáp ứng rất đúng yêu cầu thiết thực của mỗi tầng lớp nhân dân; hình thức và phương pháp đấu tranh linh hoạt, có tổ chức chặt chẽ; có sự kết hợp phong trào đấu tranh của công nhân và nông dân, tác động tương hỗ lẫn nhau, khéo kết hợp khẩu hiệu đấu tranh kinh tế với chính trị, nâng dần ý thức giác ngộ của quần chúng [8, tr. 3-4]. Để hướng dẫn quần chúng đấu tranh có kết quả, từ ngày 18/3/1930, Phân cục Trung ương Đảng cộng sản Việt Nam ở Trung kỳ đã rải truyền đơn kêu gọi các tầng lớp dân chúng tham gia các tổ chức cách mạng để đưa ra những khẩu hiệu đấu tranh đòi quyền lợi thiết thực hàng ngày, cụ thể, sát hợp cho mỗi đối tượng [4, tr. 41]. Ngày 2/5/1930, Xứ ủy Trung kỳ thông qua báo Người lao khổ kêu gọi quần chúng đấu tranh.

Ngày 1/8/1930, cuộc tổng bãi công của công nhân Vinh - Bến Thủy đã nổ ra nhân ngày Quốc tế chống chiến tranh. Từ Nam Đàn, Thanh Chương, Can Lộc, phong trào đấu tranh cách mạng của quần chúng đã lan rộng ra hầu khắp các huyện trong hai tỉnh. Tháng 9/1930, phong trào công - nông phát triển tới đỉnh cao; quần chúng đã vũ trang tự vệ, biểu tình thị uy có vũ trang, tiến công vào cơ quan chính quyền của địch ở địa phương. Đặc biệt, cuộc đấu tranh của hơn 8.000 nông dân Hưng Nguyên nổ ra ngày 12/9/1930 để hưởng ứng cuộc đấu tranh của nông dân các huyện và cuộc bãi công của công nhân Vinh - Bến Thủy, phản đối chính sách khủng bố của bọn thực dân và phong kiến tay sai. Thực dân Pháp cho máy bay tới ném bom, làm 217 người chết, 125 người bị thương, càng làm cho phong trào đấu tranh của quần chúng nhân dân vùng lên như bão táp, bộ máy chính quyền của thực dân và phong kiến tay sai ở nhiều huyện bị tê liệt, ở nhiều xã bị tan rã.

Như vậy, phong trào cách mạng đã phát triển đột biến vượt ra ngoài dự kiến ban đầu của các cấp bộ đảng. Các tổ chức cơ sở đảng ở địa phương đã kịp thời lãnh đạo quần chúng thực hiện

quyền làm chủ, tự đứng ra quản lý đời sống của mình, thực hiện nhiệm vụ của chính quyền nhân dân theo hình thức Xô viết. Các ban chấp hành nông hội đồ đã thay mặt nhân dân điều hành mọi công việc làng xã. Chính quyền Xô viết đã ban hành và thực thi nhiều chủ trương, chính sách đem lại lợi ích chính đáng cho nhân dân như: Ban bỏ quyền tự do dân chủ, tổ chức cho quần chúng tham gia các đoàn thể cách mạng, trừng trị bọn phản cách mạng, giữ gìn trật tự an ninh; chia lại công điền, công thổ cho nông dân, thực hiện giảm tô, xóa nợ, thu tiêu các thứ thuế vô lý... Chính quyền Xô viết cũng tỏ rõ bản chất cách mạng và tính ưu việt của mình - thực sự là một chính quyền của dân, do dân và vì dân. Xô viết Nghệ - Tĩnh đã trở thành ngọn cờ quy tụ và là nguồn cổ vũ mạnh mẽ quần chúng lao động trong cả nước.

3.1.2. Giữ vững vai trò lãnh đạo của Đảng trong đấu tranh cách mạng thông qua việc tự chỉnh đốn trong công tác xây dựng Đảng, làm cho Đảng vững mạnh về chính trị, tư tưởng và tổ chức, các cấp ủy Đảng và đảng viên nâng cao trình độ và nhận thức, khả năng lãnh đạo, giữ vững ý chí cách mạng, đảm bảo công tác bảo vệ bí mật; thái độ tinh thần nghiêm túc trong phê bình và tự phê bình trong Đảng... để làm gương cho quần chúng và giảm thiểu thiệt hại trong đấu tranh

Trước khi Đảng ra đời, công tác tăng cường rèn luyện đảng viên về tính tiên phong, tính giai cấp, chống những hạn chế trong tư tưởng của giai cấp tư sản và tiểu tư sản, đã được thực hiện trong các phong trào “vô sản hóa”, trong các tổ chức Đảng.

Trong khi diễn ra phong trào, Đảng tiếp tục thực hiện công tác xây dựng Đảng, làm cho Đảng vững mạnh về chính trị, tư tưởng và tổ chức.

Trong phong trào cách mạng 1930 – 1931 ở Nghệ An, Hà Tĩnh, nhiều sáng kiến được thực hiện để tuyên truyền giáo dục, huấn luyện đảng viên, khiến cho tổ chức Đảng phát triển ngày càng mạnh về số lượng và chất lượng, (tháng 2/1930 Đảng ta có 500 ĐV, tháng 10/1930 tăng lên 1600 và tháng 5/1931 là 2400. Đảng viên của 2 tỉnh Nghệ Tĩnh chiếm 53,5%). Đảng viên được nâng cao trình độ và nhận thức chính trị... Trong phong trào, đảng viên nâng cao tính tiên phong của giai cấp công nhân, rất mực trung thành với cách mạng, có tinh thần đấu tranh anh dũng và hi sinh bất khuất trước kẻ thù. Khi bị bắt và bị tù đầy, đa số đảng viên đều vững vàng, kiên định, dũng cảm, lạc quan cách mạng, có niềm tin vào tương lai huy hoàng của sự nghiệp cách mạng Việt Nam.

Trong hoàn cảnh địch khủng bố tàn bạo, thì việc giữ vững bí mật cho tổ chức cách mạng, là điều kiện đảm bảo cho phong trào tồn tại và phát triển; đồng thời, cần giữ được lòng tin của quần chúng vào sự lãnh đạo của đảng và sự lãnh đạo của đảng viên với quần chúng. Trong công tác lãnh đạo của Đảng thì một bài học quan trọng là cần coi trọng công tác hoạt động bí mật. Việc nhiều cán bộ chủ chốt của phong trào, từ các ủy viên Trung ương đến Xứ ủy bị lộ, bị bắt và hi sinh, hệ thống tổ chức Đảng bị phá vỡ phần nhiều do việc kết nạp, tổ chức hoạt động giữa các tổ chức Đảng và đoàn thể quần chúng bị coi nhẹ. Khi phong trào bị đàn áp dã man thì nhiều phần tử không giữ được tinh thần, phản bội rời bỏ hàng ngũ và để lộ tin tức cho địch. Bài học rút ra là dù cần thiết phải làm cho Đảng có liên hệ mật thiết với quần chúng, song phải vạch rõ ranh giới rõ ràng về tổ chức để đảm bảo yếu tố bí mật. Vì thế, cần phải thành lập một mặt trận dân tộc thống nhất rộng rãi. Trong hệ thống tổ chức Đảng các cấp và với các tổ chức quần chúng có nhiều đảng viên, cần thiết phải giữ hoàn toàn bí mật cho các cán bộ chủ chốt trong mọi hoàn cảnh. Tổ chức Đảng phải tuyệt đối bí mật, hết sức gọn nhẹ, chọn lọc những người ưu tú kiên cường nhất, có kinh nghiệm đấu tranh để đề phòng âm mưu của địch lợi dụng những phần tử phản bội phá tổ chức Đảng. Từ năm 1931, công tác tổ chức cũng đề ra việc chú ý coi trọng các cơ quan làm việc của Đảng, nơi đón tiếp cán bộ và hệ thống liên lạc giữa các cấp ủy đảng được chấn chỉnh lại cho khoa học và bí mật hơn.

Hội nghị toàn thể Ban Chấp hành Trung ương Đảng lần thứ nhất (tháng 10/1930), đã đề ra nhiệm vụ bốn sơ vịch hóa việc xây dựng Đảng, thực hiện nghiêm túc công tác phê bình và tự phê bình. Xứ ủy Trung kỳ đề ra chỉ thị thanh đảng với chủ trương “thanh trừng trí phú địa hào, đào tận gốc tróc tận rễ”. Chỉ thị này đã có tác hại lớn đến phong trào trong thời điểm đế quốc Pháp đang khủng bố rất dã man, làm cho các cấp bộ đảng và quần chúng cách mạng đứng trước những thử

thách vô cùng gay go quyết liệt. Trước tình thế đó, Trung ương Đảng đã phê bình nghiêm khắc những biểu hiện sai lầm tả khuynh hay hữu khuynh trong công tác chính trị, tư tưởng và tổ chức trong toàn Đảng, đặc biệt là chỉ thị thanh Đảng ở Xứ ủy trung Kỳ. Dù chỉ thị thanh đảng quá tả khuynh, bộc lộ tư tưởng ấu trĩ hẹp hòi nên thực tế dù các địa phương không khai trừ đảng viên mà chỉ chuyển công tác các cương vị chủ chốt của cán bộ, đảng viên diện thanh đảng, thay bằng các đảng viên xuất thân từ bản cổ nông trình độ thấp, nhưng điều đó là tổn thất và trở ngại cho phong trào trong lúc địch dùng nhiều thủ đoạn thâm độc đối phó. Trung ương Đảng đã phê phán nghiêm khắc chỉ thị đó là “một ý nghĩa mơ hồ, một chỉ thị vô đoán” [9, tr. 157]. Tiếp đó, chỉ thị “Chiến lược ra trận” của Quân ủy Trung kỳ cũng bị nghiêm khắc phê bình và thu hồi (4/1931) vì một khi tình hình đối sánh lực lượng đã thay đổi, lợi thế thuộc về phía địch, thì lại có biểu hiện bệnh giáo điều “tả” khuynh: Một là, phương pháp đấu tranh thiếu linh hoạt, máy móc, rập khuôn biểu hiện ở chỗ đã duy trì phương pháp huy động quần chúng cũ như thời kỳ đầu, đây là sự phiêu lưu mạo hiểm, gây tổn thất khôn lường...; hai là, để xảy ra những vụ ám sát cá nhân mang tính chất manh động, gây hậu quả xấu là địch trả thù và quần chúng phải trả giá tổn thất lớn...

Sự lãnh đạo kịp thời và nghiêm túc kiểm điểm đó đã giúp cho phong trào ở Nghệ Tĩnh hạn chế được phần nào những tổn thất, rút ra được những bài học kinh nghiệm bổ ích từ thực tế đấu tranh cách mạng, về sự tả hay hữu khuynh, mơ hồ về lập trường giai cấp, về tăng cường công tác giáo dục đảng viên.

Trong bối cảnh phong trào cách mạng phát triển mạnh mẽ, bất chấp sự khủng bố dã man của địch, các Đảng bộ Nghệ An và Hà Tĩnh đã tổ chức đại hội Đảng bộ lần thứ nhất (Ở Hà Tĩnh cuối tháng 9/1930, Đại hội đã đề ra chủ trương, biện pháp nhằm tiếp tục phát động quần chúng vùng lên mạnh mẽ hơn nữa. Đại hội quyết nghị một số vấn đề: phát triển tổ chức tự vệ, trang bị vũ khí thô sơ cho tự vệ; điều phái viên của tỉnh về các vùng phong trào còn yếu để vực phong trào đi lên, tiếp tục đẩy mạnh công tác xây dựng Đảng và các tổ chức quần chúng cách mạng... Ở Nghệ An cuối tháng 10/1930, Đại hội đã kiểm điểm, đánh giá ưu, khuyết điểm của phong trào cách mạng trong tỉnh, phê phán những biểu hiện “tả”, hữu khuynh trong việc chỉ đạo đường lối, chủ trương của Trung ương Đảng; đồng thời, thảo luận biện pháp chỉ đạo phong trào, đặc biệt là những biện pháp chống địch khủng bố trắng, bảo vệ cơ sở Đảng cùng tính mạng và tài sản của quần chúng). “Thành công của các đại hội đảng bộ ở hai tỉnh trong thời điểm nước sôi lửa bỏng lúc đó có ý nghĩa vô cùng quan trọng. Nếu không có sự lãnh đạo, chỉ đạo sát sao, kịp thời của các cấp bộ Đảng thì phong trào sẽ không tránh khỏi sa vào xu hướng manh động và rất dễ bị kẻ địch dập tắt nhanh chóng” [4, tr. 82].

Để giữ vững vai trò lãnh đạo của Đảng, trong thời kỳ này đã có sự liên hệ phối hợp giữa các cấp bộ Đảng từ trung ương đến địa phương, giữa Đảng cộng sản Việt Nam và Quốc tế cộng sản cùng các tổ chức quốc tế, để có sự ủng hộ và chỉ đạo kịp thời đối với phong trào cách mạng. Ngoài ra, báo chí của Đảng và các hình thức tuyên truyền phong phú, phù hợp như thơ văn đã được tăng cường sử dụng để liên hệ và hướng dẫn quần chúng trong đấu tranh, phản ánh thực tế phong trào, ca ngợi tinh thần đấu tranh oanh liệt của quần chúng, giáo dục sâu sắc lý tưởng cách mạng, tố cáo tội ác và âm mưu thủ đoạn của địch... Vì thế, thời kỳ 1930 – 1931, Nghệ - Tĩnh là trung tâm báo chí cách mạng của toàn quốc... Trước những âm mưu, thủ đoạn của kẻ thù, để duy trì vai trò và uy tín của Đảng, đập tan mọi luận điệu tuyên truyền phản cách mạng của chúng, Xứ ủy và Tỉnh ủy hai tỉnh cùng các cấp bộ Đảng ở cơ sở còn đặc biệt chú trọng công tác tư tưởng, mở các lớp huấn luyện chính trị ngắn ngày, sử dụng mọi phương tiện tuyên truyền cổ động để cùng cổ, nâng cao giác ngộ cách mạng cho quần chúng.

3.1.3. Tăng cường liên hệ mật thiết với quần chúng, bảo vệ quần chúng và giữ vững lòng tin của quần chúng đối với Đảng, sẵn sàng bảo vệ Đảng trong mọi hoàn cảnh

Cách mạng muốn thành công phải dựa vào sức mạnh và sự ủng hộ của quần chúng. Muốn giữ được mối liên hệ, lòng tin và sự lãnh đạo đối với quần chúng, việc cần làm là trong mọi tình huống, cán bộ đảng viên tuyệt đối không được bỏ rơi quần chúng. Thái độ đúng đắn của một

Đảng vô sản còn là phải làm cho quần chúng thấy họ luôn được quan tâm, che chở, hướng dẫn của Đảng, thái độ đó sẽ khiến quần chúng trong bất cứ hoàn cảnh gian khổ khó khăn ác liệt nào cũng vẫn tin tưởng và không xa rời Đảng. Đây có thể xem là bài học xương máu trong công tác xây dựng Đảng.

Khi phong trào cách mạng nổ ra, rồi ngày càng phát triển đến đỉnh cao và khi bị địch đàn áp khốc liệt, Đảng chủ trương khẳng định dứt khoát vai trò lãnh đạo của giai cấp công nhân và Đảng cộng sản đối với cách mạng Việt Nam.

Các cấp bộ Đảng thường xuyên đề ra các chủ trương kêu gọi quần chúng công nhân, nông dân và các lực lượng khác như học sinh, binh lính... phối hợp, hỗ trợ giúp đỡ lẫn nhau trong đấu tranh và khi bị địch đàn áp để vượt qua khó khăn, thông qua các hình thức kêu gọi quyên góp, chia sẻ... [2, tr. 4-5]. Ngày 27/6/1930, Công hội Vinh chỉ đạo công nhân các nhà máy cùng đình công một lúc gây áp lực đòi chủ thực hiện yêu sách. Ngày 13/7/1930, Xứ ủy Trung kỳ qua báo Người lao khổ tiếp tục hướng dẫn quần chúng đấu tranh đòi thực hiện yêu sách chứ không dừng lại thỏa mãn sự nhân nhượng của địch, kêu gọi các tầng lớp nhân dân hỗ trợ công nhân đấu tranh. Nhân ngày Quốc tế đỏ 1/8 (ngày chống chiến tranh đế quốc) năm 1930, các Đảng bộ Nghệ An và Hà Tĩnh cho rải truyền đơn của Đảng kêu gọi binh lính không đàn áp quần chúng biểu tình và đòi yêu sách cho chính mình...

Không chỉ kịp thời thu hồi những chỉ thị sai lầm vì quá "tả" khuynh, Trung ương Đảng còn chỉ thị cho Xứ ủy Trung kỳ khảo sát nghiêm túc tình hình cụ thể tại các địa phương, ai sai phải tự chỉ trích, nhận lỗi trước quần chúng. Từ tháng 3/1931, ngoài quyết định của Xứ ủy Trung Kỳ về công tác tổ chức ở một số địa phương, thì đã hình thành các ban chuyên môn để lo từng mặt công tác cụ thể trong các cấp ủy Đảng, nhất là coi trọng công tác vận động quần chúng, trong đó cần chú ý nhiều hơn đến cử cán bộ chuyên trách về công tác binh vận.

Lãnh tụ Nguyễn Ái Quốc ở nước ngoài cũng đã theo dõi và góp ý cùng Ban Chấp hành Trung ương Đảng trong việc chỉ đạo phong trào Xô viết Nghệ Tĩnh. Ngày 29/9/1930, Người gửi thư cho Ban chấp hành Quốc tế cộng sản trình bày tình hình và xin ý kiến chỉ đạo. Ngày 5/11/1930, Người gửi thư cho Quốc tế nông dân nêu rõ tình hình và đề nghị giúp đỡ nông dân Nghệ - Tĩnh. Ngày 19/2/1931, Người gửi báo cáo cho Quốc tế cộng sản... Những hoạt động đó khiến dư luận quốc tế càng chú ý nhiều đến cách mạng Việt Nam và Xô viết Nghệ - Tĩnh.

Trước sự phát triển ồ ạt của phong trào và sự đàn áp dã man của địch, trong tháng 9 và 10/1930, Trung ương Đảng đã có chỉ thị gửi Chấp ủy Trung kỳ (về sau đổi là xứ ủy Trung kỳ) [1, tr. 3] và ra Thông cáo cho đồng chí gửi toàn Đảng, kịp thời hướng dẫn phong trào và phát động nhân dân cả nước ủng hộ Nghệ Tĩnh đỏ. Dù khẳng định cách mạng Việt Nam cần tiến tới thực hiện vũ trang bạo động giành chính quyền, nhưng các cấp đảng bộ phải nhận thức cho rõ không phải là chủ trương bạo động địa phương, bạo động non, sớm, phải tránh nguy cơ manh động... từ đó cần lãnh đạo quần chúng nhất là nông dân đấu tranh cho đúng. Trong tình thế lúc này toàn Đảng cần phải *"hết sức bênh vực Nghệ Tĩnh đỏ"*, *"trách nhiệm của tất cả đảng viên khắp mọi nơi là phải làm cho hết bốn phận để bênh vực lấy sự tranh đấu của nông dân Nghệ - Tĩnh"* [4, tr. 55-56]. Thông cáo của Trung ương Đảng cộng sản Việt Nam đã thôi thúc tinh thần đấu tranh của quần chúng công - nông từ Bắc chí Nam.

Xứ ủy Trung kỳ, các Tỉnh ủy Nghệ An, Hà Tĩnh liên tục phát truyền đơn, đăng báo động viên, ca ngợi tinh thần đấu tranh của quần chúng, trong đó nổi bật là gương đấu tranh của phụ nữ (Báo Người lao khổ, số 13, ra ngày 18/9/1930); lên án tội ác của thực dân Pháp và tay sai, hướng dẫn quần chúng đấu tranh... Vào giai đoạn thoái trào, Xứ ủy Trung kỳ dù mất nhiều cán bộ lãnh đạo chủ chốt nhưng vẫn bám sát phong trào, thường xuyên có những chỉ thị hướng dẫn các Đảng bộ về phương pháp đấu tranh sao cho thích hợp với tình hình cụ thể ở các địa phương. Các cấp ủy dù phải rút vào rừng núi vẫn tìm mọi biện pháp để hoạt động: in ấn và phát truyền đơn, cử cán bộ về địa phương tìm cách liên lạc với quần chúng. Những cán bộ đảng viên bị địch bắt giam và bị tra tấn tàn bạo trong các nhà tù đã cố gắng giữ vững ý chí của người cộng sản, anh dũng chấp nhận hi sinh... đã trở thành những tấm gương cho quần chúng tin tưởng.

Vì thế, mặc dù Xô viết Nghệ - Tĩnh bị địch khủng bố tàn bạo, bị chìm trong biển máu, song quần chúng vẫn tin vào sự lãnh đạo của giai cấp công nhân và đội tiên phong là Đảng cộng sản. Trước sự truy lùng của địch, nhiều quần chúng đã bảo vệ che giấu giúp đỡ cán bộ đảng viên, với nhiều cách thức khác nhau, thậm chí có trường hợp vì bảo vệ cán bộ đã hy sinh tính mạng [4, tr. 130]. Vì có sự tin tưởng và ủng hộ đó, phong trào cách mạng không bị dập tắt hoàn toàn như những cuộc đấu tranh ở giai đoạn trước đó, mà chỉ tạm lắng xuống, tìm ra những hình thức tổ chức đấu tranh phù hợp và rút vào bảo vệ, củng cố lực lượng, khôi phục dần và chuẩn bị cho cuộc đấu tranh mới.

3.2. Nhìn lại vấn đề giữ vững vai trò lãnh đạo của Đảng trong Xô viết Nghệ - Tĩnh, sau gần một thế kỷ

Ngày nay, trong sự nghiệp đổi mới toàn diện đất nước, thực hiện chiến lược xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa, việc hoàn thiện đường lối, chủ trương, chính sách, cơ chế phù hợp với xu thế phát triển thời đại và nguyện vọng, lợi ích thiết thực, chính đáng của nhân dân để hình thành động lực, sức mạnh tổng hợp cho sự nghiệp đổi mới đang là nhiệm vụ cấp bách, to lớn của Đảng và Nhà nước ta.

Vấn đề đặt ra là hình thành và hoàn thiện đường lối, chủ trương, chính sách, cơ chế như thế nào để sự phát triển của đất nước phải thực sự gắn liền với lợi ích vật chất - tinh thần của mọi tầng lớp, mọi con người Việt Nam thì mới tạo được động lực thúc đẩy và phát huy cao độ sức mạnh của nhân dân, của các tổ chức trong xã hội.

Việc tiếp tục đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa, sớm đưa nước ta cơ bản trở thành nước công nghiệp theo hướng hiện đại; thực hiện thành công mục tiêu dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh; thực hiện được tư tưởng vĩ đại của Bác Hồ và khát vọng cháy bỏng của các chiến sĩ Xô viết Nghệ - Tĩnh là giữ vững nền độc lập, chủ quyền quốc gia, toàn vẹn lãnh thổ, đưa nước ta sánh vai với các cường quốc năm châu; ai cũng có cơm ăn, áo mặc, có nhà ở và tiến tới được ăn ngon, mặc ấm, mặc đẹp, có nhà ở khang trang; ai cũng được học, học có chất lượng; người có bệnh được chữa bệnh chu đáo; mọi người sống với nhau có nghĩa có tình, đầm ấm, hạnh phúc... Đó chính là động lực cách mạng to lớn trong thời kỳ mới.

Trong bối cảnh mới của đất nước, để thực hiện được các mục tiêu đó, cần tiếp tục giữ vững và tăng cường vai trò lãnh đạo của Đảng, trong đó có vai trò tiên phong gương mẫu đi đầu của cán bộ đảng viên, đặc biệt là phải coi trọng hơn nữa công tác xây dựng chính đồn Đảng [5, tr. 5]. Sau khi Liên Xô và các nước Đông Âu sụp đổ, Đảng ta đã làm một cuộc phân tích, mổ xẻ những nguyên nhân khách quan, chủ quan dẫn đến sự sụp đổ đó. "Xét đến cùng, do nhiều nguyên nhân, Đảng cộng sản ở các nước đó đã bỏ rơi vai trò lãnh đạo của mình và đã không tỉnh táo, kịp thời dập tan những hoạt động phản cách mạng của các lực lượng phản động quốc tế" [6, tr. 16].

Thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng lần thứ XI, Đảng ta đã kiên trì, nghiêm túc thực hiện nhiệm vụ then chốt về xây dựng Đảng trên cả ba mặt chính trị, tư tưởng, tổ chức, đạt được những kết quả quan trọng. Nhìn chung, các cấp ủy, tổ chức đảng từ Trung ương đến cơ sở đã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện bài bản, quyết liệt Nghị quyết Trung ương 4 "Một số vấn đề cấp bách về xây dựng Đảng hiện nay" và đã đạt được những kết quả bước đầu quan trọng, tạo chuyển biến tích cực trong hệ thống chính trị, góp phần cảnh tỉnh, cảnh báo, răn đe, từng bước ngăn chặn và đẩy lùi tiêu cực, suy thoái trong Đảng... Quá trình triển khai thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 đã có tác động thúc đẩy đất nước vượt qua khó khăn, giữ vững ổn định chính trị, phát triển kinh tế - xã hội, củng cố niềm tin trong Đảng và nhân dân. Trong thực hiện Nghị quyết Trung ương 4, một số việc chưa đạt mục tiêu Nghị quyết đề ra. Trong tự phê bình và phê bình, tình trạng nể nang, né tránh, ngại va chạm vẫn còn khá phổ biến, một số cán bộ, đảng viên chưa tự giác nhìn nhận đúng mức khuyết điểm và trách nhiệm của mình trước những hạn chế, khuyết điểm trong công việc được giao. Trên một số vấn đề, qua kiểm điểm của cấp ủy, tổ chức đảng các cấp từ Trung ương đến cơ sở vẫn chưa làm rõ thực chất, mức độ nghiêm trọng của tình hình, xảy ra ở đâu, ai chịu trách nhiệm. Việc sửa đổi, bổ sung hoặc ban hành mới các quy định của Đảng và Nhà nước theo hướng đề cao hơn trách nhiệm và quyền hạn của người đứng đầu trong mối quan hệ giữa tập thể và cá nhân chưa

thực hiện được. Tình trạng tham nhũng, lãng phí vẫn còn nghiêm trọng với biểu hiện ngày càng tinh vi, phức tạp, gây bức xúc trong dư luận, ảnh hưởng đến niềm tin của nhân dân với Đảng và Nhà nước. Tình trạng suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống của một bộ phận cán bộ, đảng viên chưa bị đẩy lùi; có mặt, có bộ phận còn diễn biến phức tạp hơn.

Công tác xây dựng Đảng nói chung cũng bộc lộ nhiều hạn chế, khuyết điểm thể hiện trên các mặt, các nội dung, các khâu công tác, nổi bật là: việc dự báo, hoạch định, lãnh đạo tổ chức thực hiện các nghị quyết, chính sách của Đảng, Nhà nước chưa kịp thời, đồng bộ, hiệu quả; năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của không ít tổ chức đảng còn thấp, có nơi mất sức chiến đấu; công tác quản lý, giáo dục, rèn luyện đảng viên ở một số nơi chưa được quan tâm thường xuyên; chất lượng sinh hoạt đảng, tính chiến đấu trong tự phê bình, phê bình còn yếu; tổ chức bộ máy của Đảng và hệ thống chính trị còn chồng chéo, nhiều tầng nấc, hiệu quả hoạt động chưa cao. Những hạn chế, khuyết điểm nêu trên đã làm giảm lòng tin của cán bộ, đảng viên và nhân dân đối với Đảng, Nhà nước và chế độ. Trong quá trình lãnh đạo cách mạng, Đảng ta đã tự nhận thức được những hạn chế tồn tại để khắc phục: “đã có lúc Đảng ta phạm phải sai lầm, thậm chí là sai lầm nghiêm trọng. Song, điều quan trọng là Đảng ta không che giấu sai lầm, khuyết điểm ấy mà đã công khai tự phê bình, thực sự lắng nghe ý kiến của nhân dân, và quyết tâm sửa chữa” [6, tr. 6].

Xuất phát từ những đánh giá thực tiễn mà trong Nghị quyết của Đại hội XIII khi nêu lên việc cần tập trung thực hiện một số nhiệm vụ trọng tâm, đã xác định nhiệm vụ đầu tiên là: *“Tiếp tục đẩy mạnh xây dựng, chỉnh đốn Đảng, xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa và hệ thống chính trị toàn diện, trong sạch, vững mạnh. Đổi mới phương thức lãnh đạo, cầm quyền của Đảng. Xây dựng tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả. Tiếp tục đẩy mạnh đấu tranh phòng, chống quan liêu, tham nhũng, lãng phí, tiêu cực, “lợi ích nhóm”, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hoá” trong nội bộ. Xây dựng đội ngũ đảng viên và cán bộ các cấp, nhất là cấp chiến lược, người đứng đầu đủ phẩm chất, năng lực, uy tín, ngang tầm nhiệm vụ. củng cố lòng tin, sự gắn bó của nhân dân với Đảng, Nhà nước, chế độ xã hội chủ nghĩa”* [7].

4. Kết luận

Xô viết Nghệ - Tĩnh là một sự kiện lịch sử trọng đại trong lịch sử cách mạng Việt Nam dưới sự lãnh đạo của Đảng, nó đã ảnh hưởng trực tiếp và toàn diện đến những giai đoạn sau của cách mạng Việt Nam. Tuy chỉ tồn tại trong vòng bảy tháng và còn sơ khai nhưng đã để lại những dấu ấn tốt đẹp về một Nhà nước công - nông đầu tiên, chưa có trong tiền lệ lịch sử, đáp ứng khát vọng độc lập, tự do cháy bỏng của người dân mất nước, nô lệ.

Trong Xô viết Nghệ - Tĩnh, để giữ vững vai trò lãnh đạo của Đảng, ngoài việc đề ra những chủ trương đường lối, hình thức tổ chức, phương pháp và mục tiêu, khẩu hiệu đấu tranh phù hợp với thực tiễn thì công tác xây dựng chỉnh đốn Đảng về mọi mặt cần được quan tâm và có ý nghĩa quan trọng, góp phần giữ vững niềm tin của quần chúng với sự lãnh đạo của giai cấp công nhân và Đảng cộng sản.

Hiện nay trong bối cảnh mới, thời kỳ toàn cầu hóa và công nghệ 4.0, bài học về vấn đề này vẫn hết sức cần thiết và cần được quan tâm ở những khía cạnh cụ thể, giúp Đảng nâng cao uy tín của mình, giúp nhân dân ta vượt qua những khó khăn thử thách để tiếp tục giành thắng lợi trong công cuộc xây dựng và bảo vệ đất nước hiện nay. Từ thực tiễn cách mạng chỉ ra kinh nghiệm quý báu là bao giờ nhân dân lao động cảm nhận được những lợi ích của mình trong các chủ trương, chính sách, việc làm cụ thể của giai cấp lãnh đạo, của Đảng và Nhà nước, thì họ sẽ tích cực, tự giác tham gia hưởng ứng. Muốn vậy, các cán bộ đảng viên phải thực sự thấu hiểu được nguyện vọng của quần chúng, là tấm gương tiên phong đi đầu, lãnh đạo và hướng dẫn quần chúng khắc phục khó khăn, đem lại lợi ích chính đáng cho dân tộc và nhân dân. Khi đó, đối với quần chúng, sự gương mẫu, trình độ và uy tín của cán bộ đảng viên, của Đảng sẽ ngày càng được củng cố, nâng cao. Sự ủng hộ đó sẽ tạo thành sức mạnh để thực hiện những mục tiêu quan trọng trong quá trình xây dựng và bảo vệ đất nước ở mọi thời đại.

Gần một thế kỷ đã trôi qua nhưng khí thế ngất trời của Xô viết Nghệ - Tĩnh những năm 30 thế kỷ XX vẫn luôn bùng cháy trong mỗi người dân yêu nước Việt Nam, nhất là vào những thời điểm có tính bước ngoặt của dân tộc. Tinh thần Xô viết Nghệ - Tĩnh không chỉ đồng hành cùng nhân dân ta vượt qua muôn vàn khó khăn, thách thức để giành thắng lợi vẻ vang trong sự nghiệp đấu tranh giành độc lập dân tộc mà còn tiếp tục giành thắng lợi trong công cuộc xây dựng và bảo vệ đất nước hiện nay.

TÀI LIỆU THAM KHẢO/ REFERENCES

- [1] H. L. Tran, "History Lessons on the Nghe Tinh Soviet," *Journal of Literature - History - Geography*, no. 32, pp. 1-8, 1957.
- [2] T. Chinh, "Some opinions on the realism of the Nghe Tinh Soviet," *Journal of Historical Research*, no. 30, pp. 2-5, 1961.
- [3] H. Quang, "Some thoughts on research on the historical significance and effects of the Nghe Tinh Soviet," *Journal of Historical Research*, no. 35, pp. 5-10, 1962.
- [4] Party History Research Sub-Committee, Nghe An Provincial Party Committee, *Soviet Nghe Tinh*. Nghe An Publishing House, 2000.
- [5] D. Q. Nguyen, "The leadership of the Communist Party of Vietnam - the decisive factor in all victories of the Vietnamese revolution," *Journal of History Research*, no. 1(308), pp. 3-6, I-II/2000.
- [6] D. T. Bui, "70 years of fighting and victory of the glorious Communist Party of Vietnam (3/2/1930 - 3/2/2000)," *Journal of Historical Research*, no. 1(308), pp. 7-17, I-II/2000.
- [7] Online newspaper Communist Party of Vietnam, *Resolution of the 13th National Congress of the Communist Party of Vietnam*, 2021.
- [8] T. Chinh, "The Spontaneity of the Nghe Tinh Soviet," *Journal of Historical Research*, no. 31, pp. 1-6, 1961.
- [9] *Party documents 1930*, volume 2, National Political Publishing House, 1998.